

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VL
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2023/HS-ST

Ngày: 06/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BM TỈNH VL

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà NTLT

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông SM

- Ông LPH

Thư ký phiên tòa: Bà BTHT - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã BM.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM tham gia phiên tòa:
Ông PCN - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã BM xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số 16/2023/TLST - HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/HSST - QĐ, ngày 22 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo: LVT, sinh năm: 1991

- Giới tính: Nam

Nơi sinh: BM, VL

- Nơi thường trú: khóm 3, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL.

- Chỗ ở hiện nay: khóm 3, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL.

- Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

- Nghề nghiệp: Không

Trình độ học vấn: Không biết chữ

- Họ và tên cha: LVB, sinh năm: 1966;

- Họ và tên mẹ: PTN, sinh năm: 1966 (đã chết);

- Có 01 anh trai tên LVT, sinh năm 1990;

- Có 01 người em gái tên LTYN, sinh năm: 1997;

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: 01 lần, Ngày 19/4/2022 bị Ủy ban nhân dân phường TP xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (Chưa nộp tiền phạt);

* Nhân thân:

- Ngày 29/9/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã BM xử phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 04/5/2018 (đã xóa án tích).

- Ngày 09/5/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã BM xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 31/03/2020 (đã xóa án tích).

- Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã BM kể từ ngày 09/12/2022.

Người bị hại:

* Anh **VQT**, sinh năm 1991 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Khóm 3, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL.

* Chị **NTL**, sinh năm 1971 – Có mặt;

Địa chỉ: Khóm 3, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

* Bà **BTT**, sinh năm 1961 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Khóm 1, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL.

* Bà **CTKT**, sinh năm 1958 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Khóm 4, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL.

* Chị **NTKT**, sinh năm 1972 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Khóm 3, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL.

* Anh **PVV**, sinh năm 1996 – Có mặt;

Địa chỉ: Khóm 3, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân LVT có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản đã được xóa án tích và 01 tiền sự chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử L hành chính (Ngày 19/4/2022 T bị Ủy ban nhân dân phường TP xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản) lại tiếp tục thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản cụ thể là:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ ngày 02/6/2022, LVT cùng Phan Văn V, sinh năm: 1996, nơi thường trú: khóm 3, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL đi bộ nhặt ve chai từ khu vực Cầu Dầu ra hướng bến phà cũ. Khi T đi ngang nhà anh VQT ở khóm 3, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL thì nhìn thấy bên hông phía bên phải nhà của anh Toàn có để nhiều đồ vật và 02 thanh nhôm nên T nảy sinh ý định lấy trộm 02 thanh nhôm này, T đi đến bên hông nhà dùng tay rút 02 thanh nhôm cầm trên tay đi ra thì lúc này V đi đến gặp T rồi cùng T đi nhặt ve chai (*V không hay biết việc T trộm 02 thanh nhôm của anh Toàn*) sau đó đi về nhà. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày T lấy 02 thanh nhôm mới trộm được ra dùng tay bẻ thành nhiều đoạn nhỏ rồi để vào cùng với số ve chai đã

nhặt được vào 01 cái bao mang đi bán cho bà BTT với số tiền 60.000 đồng, có tiền T đi tiêu xài cá nhân hết.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 19/KL.ĐGTS ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã BM kết luận tổng giá trị 02 thanh nhôm của anh VQT có giá trị là 178.800 đồng.

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản nên ngày 11/7/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã BM ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với LVT.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 23 giờ ngày 05/6/2022, LVT được Phan Văn V rủ đi nhặt ve chai thì T đồng ý nên V và T cùng đi bộ đến khu vực Cầu Dầu. Lúc đi T đề ý thấy nhà của bà Nguyễn Thị L ở khóm 3, phường TP, thị xã BM, tỉnh VL có khóa cửa chính bên ngoài, T nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà L tìm tài sản lấy trộm nên T quay lại nhà của bà L đi đến phía trước cửa nhà rồi dùng cờ lê mang theo cạy cửa chính, khi cạy được một phần cánh cửa thì T sợ bị phát hiện nên đi ra phía sau nhà trèo vào bên trong bằng đường cửa sổ. Khi vào nhà, T lấy 01 cái bao và vài cái bọc nilong đựng vỏ lon bia, nước ngọt rồi mang ra ngoài bằng cửa chính thì lúc này V đi đến gặp T, V hỏi T “*đồ này ở đâu có?*” thì T nói “*vừa lấy trộm được trong nhà của bà L*” rồi T đưa số tài sản trộm được cho V để tiếp tục đi vào nhà lấy thêm tài sản, còn V đứng bên ngoài đợi T. T đi vào nhà bà L lấy tiếp 01 xô đựng 02kg gạo và 01 máy quạt gió rồi mang ra ngoài đưa cho V canh giữ, T đi vào nhà lấy tiếp 01 cái thau màu trắng, 01 cái nồi và 01 cái chảo nhỏ rồi T khép cửa chính nhà bà L lại đi ra cùng với V mang tất cả những tài sản đã trộm được về cất giấu bên hông nhà của T sau đó mang đi bán. Cả hai đi đến chợ bà củ thì V bán cho bà BTT các lon nước ngọt, vỏ lon bia được 85.000 đồng rồi V đưa cho T giữ sau đó đi về nhà của T, khi về đến nhà T thì cả mang tiếp tục mang cái quạt gió cùng cái xô đựng 02kg gạo đến bán cho bà CTKT được 80.000 đồng, V lấy 30.000 đồng còn T giữ 50.000 đồng rồi cả hai về nhà ngủ. Đến khoảng 07 giờ ngày 06/6/2022, T cùng V mang 01 cái nồi, 01 cái chảo và 01 cái thau cùng một số đồ phế liệu đi bán cho bà NTKT được 67.000 đồng rồi T và V đi mua ma túy về cùng sử dụng hết.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 22/KL.ĐGTS ngày 06/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã BM kết luận: 01 máy quạt gió hiệu Asia Vinta, 01 cái xô màu đỏ và 02kg gạo có tổng giá trị là 216.000 đồng.

Căn cứ Công văn số 02 ngày 06/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã BM không xác định được giá trị 01 cái chảo chống dính, 01 cái

thau, 01 nồi nhôm, 01 cái bao, 04kg vỏ lon bia và nước ngọt do không xác định được chủng loại, kích thước.

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản nên ngày 15/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã BM ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với LVT. Đồng thời ra quyết định nhập vụ án hình sự số 02 ngày 15/8/2022 để điều tra xử L hành vi trộm cắp tài sản của LVT.

Sau đó T bỏ địa phương đi nên ngày 31/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã BM ra quyết định truy nã đối với LVT. Đến ngày 12/9/2022 đã hết thời hạn điều tra mà không bắt được LVT nên Cơ quan điều tra ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với LVT.

Đến ngày 09/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã BM bắt được LVT, ngày 12/12/2022 Cơ quan điều tra ra quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, phục hồi điều tra bị can và ra lệnh tạm giam đối với LVT để điều tra, xử L.

Tại bản cáo trạng số 27/CT - VKSBM ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM truy tố đối với LVT về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay:

- *Bị cáo trình bày:* Cáo trạng nêu đúng hành vi phạm tội của bị cáo, trong quá trình làm việc với điều tra viên và kiểm sát viên là do bị cáo tự nguyện khai ra không bị ép cung. Do bị cáo nghiện ma túy nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Toàn và bà L bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Bị cáo rất ăn năn hối hận với hành vi trộm cắp tài sản của mình, gia đình bị cáo không có ai có công được Nhà nước tặng giấy khen, bằng khen và bản thân bị cáo không có tài sản riêng, gia đình không thuộc hộ nghèo hay hộ cận nghèo. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên đề nghị xem xét có đủ căn cứ để kết luận bị cáo LVT về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về thu giữ, xử L vật chứng:

- Đối với 01 thanh nhôm màu trắng chiều dài 3,01m rộng 0,1m và 01 thanh nhôm màu trắng chiều dài 2,95m rộng 0,1m do bà BTT giao nộp là của anh VQT, sau khi định giá tài sản Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Toàn.

- Đối với 01 cái quạt gió hiệu Asia Vinta, 01 cái xô màu đỏ, 02kg gạo do bà CTKT giao nộp là của bà Nguyễn Thị L, sau khi định giá tài sản Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà L.

- Đối với 01 cái đĩa CD – R ghi lại cảnh T trộm tài sản của anh Toàn là chứng cứ của vụ án nên lưu kèm hồ sơ.

- Đối với cái cờ lê mà LVT sử dụng để cạy cửa nhà bà L thì Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với anh VQT đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

- Đối với bà Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản 01 cái quạt gió hiệu Asia Vinta, 01 cái xô màu đỏ, 02kg gạo nên bà L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tài sản không thu hồi được nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với bà BTT, CTKT không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bỏ ra mua tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Buộc bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính là 205.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn hối hận với hành vi trộm cắp tài sản và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã BM và Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có đơn khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự và quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo LVT vì không có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể là:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ ngày 02/6/2022, bị cáo LVT đi bộ nhặt ve chai cùng với Phan Văn V từ khu vực Cầu Dầu ra hướng bến phà củ. Trên đường đi thì T thấy bên hông nhà của anh VQT có để nhiều đồ vật và 02 thanh nhôm nên bị cáo lấy trộm 02 thanh nhôm mang về nhà thì bị cáo dùng tay bẻ 02 thanh nhôm này thành nhiều đoạn rồi đem bán cùng ve chai nhặt được cho bà BTT với số tiền 60.000 đồng (Trong đó có 02 thanh nhôm có giá là 45.000 đồng) và đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 19/KL.ĐGTS ngày 16/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã BM kết luận tổng giá trị 02 thanh nhôm của anh VQT bị trộm là 178.800 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 23 giờ ngày 05/6/2022, bị cáo LVT và Phan Văn V cùng nhau đi bộ nhặt ve chai từ hướng Cầu Dầu đến bến phà củ. Lúc đi ngang nhà của bà Nguyễn Thị L thì bị cáo thấy cửa nhà bà L khóa bên ngoài nên sau khi cùng V hút thuốc tại Cầu Dầu xong, V đi tìm nhặt ve chai còn bị cáo quay lại nhà bà L đột nhập vào nhà lấy trộm 01 bao đựng lon bia, nước ngọt đi ra bằng cửa chính thì gặp V đang đi đến, V hỏi thì bị cáo cho V biết mới lấy trộm tài sản của bà L rồi bị cáo đưa cho V tài sản mới trộm rồi tiếp tục vào nhà bà L lấy thêm tài sản, còn V biết bị cáo lấy trộm tài sản nhưng đồng thuận với V nên đứng bên ngoài giữ tài sản cho bị cáo, bị cáo lần lượt vào nhà bà L lấy thêm tài sản gồm: 01 xô đựng 02kg gạo, 01 cái quạt gió, 01 cái thau màu trắng, 01 cái nồi, 01 cái chảo nhỏ mang ra chỗ V, sau đó cùng nhau đem tất cả tài sản trộm được của bà L bán cho bà BTT được 85.000 đồng (các vỏ lon bia, nước ngọt), bán cho bà CTKT được 80.000 đồng (01 cái quạt gió và 01 cái xô mũ đựng bên trong 02kg gạo), bán cho bà NTKT được 67.000 đồng (01 cái nồi, chảo và thau cùng một số đồ phế liệu khác).

Theo kết luận định giá tài sản số 22/KL.ĐGTS ngày 06/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã BM kết luận: Một máy quạt gió hiệu Asia Vinta, 01 cái xô màu đỏ và 02kg gạo có tổng giá trị là 216.000 đồng.

Ngoài ra, Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã BM có công văn số 02 ngày 06/7/2022 kết luận: không xác định được giá trị 01 cái chảo chống dính, 01 cái thau, 01 nồi nhôm, 01 cái bao, 04kg vỏ lon bia và nước ngọt do không xác định được chủng loại, kích thước.

[3] Hành vi của bị cáo LVT là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây mất an toàn trật tự của địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng tham lam, lười lao động đã bị xử phạt hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản” nhưng lại tiếp tục thực hiện “trộm cắp tài sản” chứng tỏ bị cáo là người xem thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM truy tố bị cáo LVT về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Tuy nhiên, cần xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Xử lý vật chứng thu giữ:

- Đối với 01 thanh nhôm màu trắng chiều dài 3,01m rộng 0,1m và 01 thanh nhôm màu trắng chiều dài 2,95m rộng 0,1m do bà BTT giao nộp là của anh VQT, sau khi định giá tài sản Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Toàn xong nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với 01 cái quạt gió hiệu Asia Vinta, 01 cái xô màu đỏ, 02kg gạo do bà CTKT giao nộp là của bà Nguyễn Thị L, sau khi định giá tài sản Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà L nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với 01 cái đĩa CD – R ghi lại cảnh bị cáo T trộm tài sản của anh Toàn là chứng cứ của vụ án nên cần lưu kèm hồ sơ.

- Đối với cái cờ lê mà bị cáo LVT sử dụng để cạy cửa nhà bà L thì Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với anh VQT đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với bà Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản 01 cái quạt gió hiệu Asia Vinta, 01 cái xô màu đỏ, 02kg gạo nên bà L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tài sản không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với bà BTT, CTKT không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bỏ ra mua tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Buộc bị cáo LVT nộp lại tiền thu lợi bất chính là 205.000 đồng (*Hai trăm lẻ năm nghìn đồng*). Trong đó: Tiền bán 02 thanh nhôm lấy trộm nhà anh Toàn: 45.000 đồng; Tiền bán lon bia lấy trộm nhà bà L: 85.000 đồng; Tiền bán 01 xô đựng 02kg gạo và 01 cái quạt gió: 50.000 đồng và tiền bán thao, nồi inox, chảo: 25.000 đồng.

- Đối với Phan Văn V cùng bị cáo T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà của bà L với tổng số tiền 216.000 đồng nhưng nhân thân V chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi chiếm đoạt tài sản nên không cấu thành tội trộm cắp tài sản. Công an thị xã BM đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan Văn V số tiền 2.500.000 đồng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với người bị cáo T mua ma túy để sử dụng chung với V không rõ nhân thân, lai lịch và địa chỉ nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo LVT phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng và xử phạt: Áp dụng điểm a khoản 1, Điều 173, Điều 38, và điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo LVT: 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2022.

3. Về các vấn đề khác:

3.1. Về trách nhiệm dân sự: Không.

3.2. Về xử L vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Buộc bị cáo LVT nộp 205.000 đồng (*Hai trăm lẻ năm nghìn đồng*) sung quỹ Nhà nước.

- Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại xong cho anh VQT 01 thanh nhôm màu trắng chiều dài 3,01m rộng 0,1m và 01 thanh nhôm màu trắng chiều dài 2,95m rộng 0,1m.

- Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại xong cho bà Nguyễn Thị L 01 cái quạt gió hiệu Asia Vinta, 01 cái xô màu đỏ, 02kg gạo.

- Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 cái đĩa CD – R ghi lại cảnh bị cáo T trộm tài sản của anh Toàn.

- Đối với cái cờ lê mà bị cáo LVT sử dụng để cạy cửa nhà bà L thì Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không xử L.

3.3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo LVT phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh VL xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TVL
- Sở Tư Pháp tỉnh VL.
- CA, VKS, THADS TXBM
- Trại giam, Bị cáo, bị hại
- Lưu.

NTLT